

Số: 11 /2026/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 430/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Mai Đăng T, sinh năm 1997; CCCD: 048097008166, ngày cấp 20/01/2023, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC và TTXH; Địa chỉ: Số C N, phường S, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Nguyễn Thị Diễm T1, sinh năm 1998; CCCD: 048198005240, ngày cấp 22/12/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC và TTXH; Địa chỉ: Tổ A, phường S, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Mai Đăng T và bà Nguyễn Thị Thúy D kết hôn tự nguyện vào năm 2021 tại Ủy ban nhân dân phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng (nay là UBND phường S). Trong quá trình vợ chồng không hợp về tính tình, quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Mặc dù cả hai đã cố gắng tìm biện pháp hàn gắn nhưng không có kết quả nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông, bà được thuận tình ly hôn. Thấy, mâu thuẫn giữa ông ông bà đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông, bà là phù hợp.

[2] Về con chung: Ông T và bà T1 xác định C 01 con chung là Mai Nguyễn Uyên T2, sinh ngày 12/03/2022. Ly hôn, vợ chồng thỏa thuận giao con chung cho bà Nguyễn Thị Diễm T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Mai Đăng T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2026 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Sự tự nguyện thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung sau ly hôn của ông bà là phù hợp pháp luật nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83, 84, 110 của Luật HN&GD chấp nhận thỏa thuận của ông bà.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Mai Đăng T và bà Nguyễn Thị Diễm T1 thuận tình ly hôn (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 57, ngày 12/07/2021 không còn hiệu lực).

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau: Giao con chung Mai Nguyễn Uyên T2, sinh ngày 12/03/2022 cho bà Nguyễn Thị Diễm T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Mai Đăng T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2026 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Các bên vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích chung của con các bên có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: 300.000 đồng ông Mai Đăng T và bà Nguyễn Thị Diễm T1 mỗi người phải chịu 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông bà đã nộp theo biên lai thu số 0006863 ngày 09/12/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2 – Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Phòng THADS khu vực 2 – Đà Nẵng;
- UBND phường Sơn Trà, TPĐN.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lương Thị Anh